TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc** ----------
Số: 130/2019/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa:

*. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985

Địa chỉ: A – B - C - Bắc Ninh

*. Bị đơn: Chị Thân Thị Thu T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn X – Xã H – K - Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 10/10/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn M và chị Thân Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Thân Thị Thu T.

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh M và chị T: Anh Nguyễn Văn M chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Văn M đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001411 ngày 26/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả lại anh Nguyễn Văn M 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh;
-VKSND huyện C;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong